TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 29/2022/HNGĐ-ST
Ngày 26/10/2022
"V/v ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tuấn; ông Vũ Quốc Phòng

***- Thư ký phiên tòa*:** bà Phạm Thị Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên *tham gia phiên toà:* ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXX-ST ngày 05 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thái S, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

* Bị đơn: Chị Vũ Thị K, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Thái S trình bầy: Anh và chị Vũ Thị K kết hôn với nhau vào ngày 28/12/2011 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam.

Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong sinh hoạt hàng ngày, cũng như trong làm ăn kinh tế, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được, vợ chồng ly thân từ năm 2018 đến nay không quan tâm gì đến nhau. Nay anh nhận thấy không thể tiếp tục chung sống cùng với chị K được nữa vì vậy đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh được ly hôn.

Bị đơn chị Vũ Thị K trình bày: Về điều kiện thủ tục kết hôn như anh S trình bày là đúng. Theo chị giữa vợ chồng chị không có mâu thuẫn gì, chỉ vì anh S hiểu

lầm chị nên anh S xin ly hôn. Nay anh S xin ly hôn chị không đồng ý, đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng chị về đoàn tụ.

Về con chung: Anh Nguyễn Thái S, chị Vũ Thị K cùng trình bày vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Duy T, sinh ngày 18/7/2012 và Nguyễn Anh T, sinh ngày 08/2/2017. Khi ly hôn anh S xin nuôi cháu T, đồng ý để chị K nuôi cháu T và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị K từ chối có quan điểm về nuôi con.

Về tài sản chung, công sức, công nợ: Anh Nguyễn Thái S không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Vũ Thị K từ chối có quan điểm về tài sản chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đúng và đề nghị xử ly hôn giữa anh Nguyễn Thái S và chị Vũ Thị K. Về con chung: giao anh S trực tiếp nuôi cháu T và giao chị K trực tiếp nuôi cháu T; anh S, chị K không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, công sức, công nợ: không đặt ra giải quyết và tuyên án phí theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt anh Nguyễn Thái S và chị Vũ Thị K tuy nhiên anh S có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và đây là lần thứ hai chị K vắng mặt tại phiên tòa không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ; HĐXX căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh S, chị K tại phiên tòa.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thái S và chị Vũ Thị K kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Uỷ ban nhân dân xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn vào ngày 28/12/2011 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Theo anh Nguyễn Thái S trình bày vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong sinh hoạt hàng ngày, cũng như trong làm ăn kinh tế, vợ chồng ly thân từ năm 2018 đến nay không quan tâm gì đến nhau. Chị Vũ Thị K trình bày vì hiểu lầm nên anh S xin ly hôn, chị đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổ chức hòa giải, mặc dù có yêu cầu Tòa án hòa giải để đoàn tụ và đã được tống đạt trực tiếp Thông báo công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị Vũ Thị K vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tổ chức hòa giải được; anh Nguyễn Thái S kiên quyết xin ly hôn và có đơn từ chối hòa giải.

Nhận thấy cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn đã trầm trọng vì vậy cần xử ly hôn giữa anh S và chị K là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

[3] Về con chung: vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Duy T, sinh ngày 18/7/2012 và Nguyễn Anh T, sinh ngày 08/2/2017.

Xét nguyện vọng xin nuôi con chung của anh S, để đảm bảo điều kiện nuôi con chung, quyền và nghĩa vụ nuôi con chung của các đương sự cần giao anh S trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Duy T, giao chị K trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Anh T; anh S, chị K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, công nợ, công sức: các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: anh Nguyễn Thái S phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

1. Xử ly hôn giữa anh Nguyễn Thái S và chị Vũ Thị K

2. Về con chung: giao anh Nguyễn Thái S trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Duy T, sinh ngày 18/7/2012 và giao chị Vũ Thị K, trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 08/2/2017 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh S, chị K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh S, chị K được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Anh S, chị K và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị K, anh S trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh S phải chịu 300.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh S đã nộp theo biên lai số 0000787 ngày 13/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; anh Nguyễn Thái S, chị Vũ Thị K vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND Duy Tiên.
- Chi cục THADS Duy Tiên.
- UBND phường Hòa Mạc;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

TRẦN NGỌC THUẬN